

Trường Đại học Công nghệ với đặc trưng bản sắc “Bồi dưỡng nhân tài”

PGS.TS Hà Quang Thụy

Nguyên Bí thư Đảng ủy Khoa Công nghệ,

Nguyên Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ

Có thể nói, đặc trưng bản sắc “bồi dưỡng nhân tài” của Trường Đại học Công nghệ đánh dấu một bước phát triển mới trong bản sắc “bồi dưỡng nhân tài” của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên theo tinh thần của nhà khoa học tài năng Nguyễn Văn Hiệu.

Cách đây hai mươi năm, vào ngày thành lập Trường Đại học Công nghệ (ĐHCN), thầy Nguyễn Văn Hiệu hân hoan vui mừng thông báo với chúng tôi đại ý là “Thủ tướng đã ra quyết định thành lập Trường ĐHCN của chúng ta. Các cậu có biết không, trong Quyết định, Thủ tướng giao cho chúng ta nhiệm vụ “bồi dưỡng nhân tài” mà cụm từ này chưa từng xuất hiện trong bất kỳ quyết định thành lập trường đại học nào ở nước ta”. Hai nhiệm vụ trong Quyết định thành lập Trường ĐHCN là sự kết tinh, cô đọng những ý tưởng của thầy Nguyễn Văn Hiệu được trình bày trong Đề án thành lập Trường ĐHCN “Việc thành lập Trường Đại học Công nghệ trong Đại học Quốc gia Hà Nội (viết tắt là Trường Đại học Công nghệ) có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng và đào tạo nhân tài trong các lĩnh vực công nghệ cao là một biện pháp cần thiết để phát huy thế mạnh của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên trong Đại học Quốc gia Hà Nội ... để thực hiện việc kết hợp chặt chẽ giữa khoa học và công nghệ trong công tác đào tạo và nghiên cứu, làm cho Đại học Quốc gia Hà Nội trở thành Đại học đa lĩnh vực” và “III.1.4. Mục tiêu xây dựng và phát triển: Trường Đại học Công nghệ là cơ sở đào tạo đại học và sau đại học chất lượng cao, là cơ sở nghiên cứu triển khai khoa học công nghệ... Mục tiêu đào tạo đạt chất lượng cao hàng đầu trong cả nước là nguyên tắc cơ bản xuyên suốt mọi hoạt động của Trường Đại học Công nghệ và được khẳng định ngay tại thời điểm thành lập Trường. Phấn đấu xây dựng Trường Đại học Công nghệ nhanh chóng trở thành Trường Đại học đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.”.

Hồi tưởng lại niềm hân hoan vui mừng của thầy Nguyễn Văn Hiệu trong ngày hôm đó, tôi càng thấm thía về vai trò có ý nghĩa quyết định của Thầy cho sự ra đời của Trường ĐHCN. Thực tế đó càng thêm sáng tỏ khi đặt trong bối cảnh là hầu hết các trường đại học thành viên mới của ĐHQGHN từng trải qua quá trình xây dựng và phát triển ba, bốn chục năm của các khoa tiền thân, trong khi đó, với Trường ĐHCN thì Khoa Công nghệ Thông tin (CNTT) có 9 năm phát triển, Khoa Điện tử Viễn thông (ĐTVT) có 8 năm phát triển còn Trung tâm hợp tác đào tạo và bồi dưỡng Cơ học chỉ có vài năm phát triển. Cảm hứng thành lập Trường ĐHCN của thầy Nguyễn Văn Hiệu được truyền tới toàn thể cán bộ Khoa Công nghệ, tới các cán bộ quản lý liên quan ở các cấp và trực tiếp tới Thủ tướng Chính phủ. Sức mạnh truyền cảm hứng của thầy Nguyễn Văn Hiệu xuất phát từ tầm vóc công tác cao, uy tín khoa học lớn và tài hùng biện của Thầy. Tôi còn

cảm nhận được sức mạnh truyền cảm hứng của Thầy từ một tinh thần làm việc tận tụy: trong năm 2003 và đầu năm 2004, thầy Nguyễn Văn Hiệu nhiều lần từ sân bay Nội Bài đi thẳng tới 144 Xuân Thủy để thảo luận với chúng tôi về nội dung Dự án thành lập Trường ĐHCN dù trên khuôn mặt Thầy phảng phất đôi chút nét mệt mỏi từ chuyến đi công tác xa. Tại một phiên họp Đảng ủy ĐHQGHN có thảo luận về việc thành lập Trường ĐHCN và về Hiệu trưởng nhà trường, tôi đã phát biểu như một lời hứa với đại ý như sau “Hiện tại, “khi nói đến Trường ĐHCN là cần nói tới GS. VS Nguyễn Văn Hiệu”. Chúng tôi quyết tâm phấn đấu để nhanh chóng hoàn thành vẻ thứ hai như sau “và khi nói đến GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu là nên kể tới Trường ĐHCN, ĐHQGHN””. Có thể vị trí của Trường ĐHCN là thấp hơn nhiều so với các đơn vị mà thầy Nguyễn Văn Hiệu từng lãnh đạo song hai vẻ trong phát biểu đó đã mô tả được mối quan hệ gắn bó của Trường ĐHCN và Thầy Hiệu trưởng sáng lập Nhà trường.

Đề án thành lập Trường ĐHCN xác định các lĩnh vực hoạt động của Trường ĐHCN là *“các lĩnh vực công nghệ cao phát triển trên cơ sở các thành tựu hiện đại của các ngành khoa học cơ bản Toán học, Tin học, Cơ học và Vật lý. Lĩnh vực hoạt động của Trường Đại học Công nghệ bao gồm ngành Công nghệ Thông tin, những ngành công nghệ tạo ra cơ sở vật chất kỹ thuật cho sự phát triển Công nghệ Thông tin đồng thời sử dụng những thành tựu của Công nghệ Thông tin, và những chuyên ngành khoa học công nghệ là thành quả của sự kết hợp Công nghệ Thông tin với các ngành khoa học tự nhiên khác”*. Đặc trưng bản sắc “bồi dưỡng nhân tài” của Trường ĐHCN là sự tiếp nối truyền thống “bồi dưỡng nhân tài” bậc phổ thông của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (ĐHTHHN), sau này là Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (ĐHKHTN), đặc biệt là kết quả một quá trình nhiều năm bồi dưỡng nhân tài Tin học bậc phổ thông ở tầm quốc gia.

Vào năm 1989, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) nhận được thư mời tham dự Kỳ thi Tin học thế giới lần thứ nhất được tổ chức tại Bulgaria. Do có nhiều năm cộng tác chuyên môn với Bộ môn Tin học thuộc Khoa Toán-Cơ-Tin học (Trường ĐHTHHN), GS. TSKH. Lâm Quang Thiệp, Vụ trưởng Vụ Đại học, đã chuyển thư mời nói trên tới Trường ĐHTHHN. Thầy Hồ Sỹ Đàm, Chủ nhiệm Bộ môn Tin học, đã tổ chức nhóm anh em trong Bộ môn Tin học (thầy Đào Kiến Quốc, thầy Đỗ Trung Tuấn và tôi), thầy Nguyễn Thanh Tùng (Trường Đại học Bách khoa Hà



Thầy Nguyễn Xuân My, thầy Hà Quang Thụy cùng đội tuyển thi Tin học khóa 1991-1994, Khối chuyên Toán – Tin, Trường Đại học Tổng hợp, ĐHQGHN, năm 1994

Nội - ĐHBKHN), thầy Bùi Việt Hà (Học viện Kỹ thuật Quân sự), cô Bùi Hồng Liên (Viện Khoa học giáo dục) và một số thầy, cô khác tiến hành việc huấn luyện các em học sinh phổ thông từ Khối chuyên Toán (Trường ĐHTHHN) và Trường PTTTH chuyên Hà Nội – Amsterdam để tuyển chọn đội tuyển Tin học quốc gia đi thi quốc tế tại Bulgaria. Kết quả là đội tuyển quốc gia gồm ba học sinh Nguyễn Anh Linh, Nguyễn Thanh Nam (Khối chuyên Toán, Trường ĐHTHHN) và Nguyễn Hữu Đức (Trường PTTTH chuyên Hà Nội – Amsterdam^(*)) do thầy Hồ Sỹ Đàm là Trưởng đoàn của Việt Nam. Nguyễn Anh Linh đã đạt Huy chương Đồng tại Bulgaria, là học sinh Việt Nam đầu tiên đạt Huy chương Tin học Quốc tế, tiếp tục đạt Huy chương đồng Tin học Quốc tế năm 1990; hiện nay PGS. TSKH. Nguyễn Anh Linh đang công tác tại Đại học Warsaw (Ba Lan). Việc bồi dưỡng, huấn luyện học sinh tham dự kỳ thi quốc gia, tuyển chọn và huấn luyện đội tuyển Tin học quốc gia năm 1989 là điểm khởi đầu hình thành nên truyền thống bồi dưỡng nhân tài Tin học bậc phổ thông của Trường ĐHTHHN-Trường ĐHKHTN. Trường ĐHTHHN-Trường ĐHKHTN đã và đang đóng góp tích cực vào danh tiếng của Việt Nam trong các kỳ thi Tin học quốc tế bậc phổ thông (hạng 13 theo số lượng Huy chương Vàng, đồng hạng 4 theo tổng điểm¹). Từ năm 2011, Trường ĐHCN vinh dự được Bộ GD&ĐT giao nhiệm vụ huấn luyện, bồi dưỡng đội tuyển học sinh Việt Nam dự thi Olympic tin học quốc tế; tên tuổi thầy Hồ Sỹ Đàm đi cùng truyền thống bồi dưỡng nhân tài Tin học bậc phổ thông; ngày nay, góp phần vào truyền thống đó có các thầy Lê Sĩ Vinh, Hồ Đức Phương, Đỗ Đức Đông.

Hệ đào tạo cử nhân khoa học tài năng tại Trường ĐHKHTN tuyển sinh khóa đầu tiên vào năm học 1997-1998 và đây là kết quả của *Dự án thí điểm chương trình đào tạo cử nhân khoa học tài năng của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên*. Dự án thí điểm này do GS. VS. Đào Trọng Thi, Phó Giám đốc ĐHQGHN chỉ đạo xây dựng nhằm ba mục tiêu: (1) xây dựng một mô hình đào tạo tài năng trẻ tuổi mới ở Việt Nam, tạo bước đột phá tiếp cận chất lượng quốc tế; (2) thu hút những học sinh năng khiếu, xuất sắc theo học các ngành khoa học cơ bản; (3) cung cấp cán bộ khoa học cơ bản kế cận, bổ sung cho ĐHQGHN và các trường đại học, viện nghiên cứu lớn khác. Tuy nhiên, ngành Tin học/CNTT lại không được đưa vào hệ đào tạo cử nhân khoa học tài năng. Theo gợi ý của thầy Hồ Sỹ Đàm, tôi đã đề đạt tới thầy Đào Trọng Thi về nguyện vọng là cho phép ngành CNTT được tham gia Dự án, theo đó, Hệ đào tạo cử nhân khoa học tài năng sẽ cho thi tuyển và tiếp nhận các em học sinh phổ thông đạt giải trong các kỳ thi Tin học quốc tế và quốc gia. Thầy Đào Trọng Thi có giải thích đại ý như sau: (i) Khoa CNTT tập trung vào nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao (CLC) theo “Chương trình Quốc gia về Công nghệ thông tin - Kế hoạch tổng thể đến năm 2000” cũng như mục tiêu CLC chung của toàn ĐHQGHN; (ii) ngành CNTT hiện đang nhận được sự quan tâm đặc biệt của xã hội và khu vực công nghiệp, việc tuyển sinh rất thuận lợi mà không bị rơi vào

¹ <https://cphof.org/countries>

trình trạng khó khăn (có thể nói là bi đát) như các ngành khoa học cơ bản truyền thống, (iii) Hệ đào tạo cử nhân khoa học tài năng nhận kinh phí từ chương trình mục tiêu của ĐHQGHN vốn không dồi dào (có thể nói là còn eo hẹp) trong khi đó ngành CNTT, ngành ĐTVT và khối chuyên Toán – Tin đã được nhận khoản kinh phí khá dồi dào theo Dự án “Hiện đại hóa Khoa CNTT, ĐHQGHN” từ Chương trình Quốc gia về CNTT (Khoa CNTT, ĐHQGHN được nhận 4 tỷ đồng so với 8 tỷ đồng dành cho tất cả các Khoa CNTT trọng điểm còn lại trên toàn quốc). Các ý kiến chỉ đạo, phân tích có lý, có tình của thầy Đào Trọng Thi đã thuyết phục hoàn toàn chúng tôi và ý tưởng “bồi dưỡng nhân tài” bậc đại học về CNTT (nói riêng) và công nghệ (nói chung) được tạm thời gác lại. Dự án “Hiện đại hóa Khoa CNTT, ĐHQGHN” đã tạo bước đột phá trong việc tăng cường không chỉ về trang thiết bị cho Khoa CNTT, Khoa ĐTVT và Khối chuyên Toán-Tin mà còn về đội ngũ giảng viên, về dạy và học, về nghiên cứu triển khai và về “bồi dưỡng nhân tài” bậc đại học. Hai đoàn cán bộ đã được cử đi trao đổi học tập kinh nghiệm tại các trường đại học công nghệ tiên tiến ở nước ngoài, đoàn nhiều người hơn đi Thái Lan, đoàn ít người hơn đi Mỹ. GS. Hua Anh Kien² (Mỹ) được mời về Khoa CNTT



Đoàn các thầy, cô Khoa CNTT và Khối chuyên Toán Tin trao đổi học tập kinh nghiệm tại các trường đại học hàng đầu ở Thái Lan, tháng 04/1997.

trình bày về Cơ sở dữ liệu song song; cán bộ trẻ Trần Anh Đức của Khoa CNTT được GS. Hua Anh Kien nhận làm NCS Tiến sỹ tại Mỹ. Khoa CNTT là một đồng sáng lập Hội thảo quốc gia về các chủ đề chọn lọc của CNTT và là cơ quan có đóng góp đáng kể cho thành công của Hội thảo quốc gia lần thứ nhất được tổ chức tại Đại Nải. Trong hoạt động chung của Hội Tin học Việt Nam, Khoa CNTT đã tham gia tích cực như một đồng sáng lập các kỳ thi lập trình sinh viên (khu vực Hà Nội, Đại học Quốc gia Hà Nội mở rộng và toàn quốc); đây là các bước chuẩn bị cần thiết cho việc tham dự các kỳ thi lập trình sinh viên quốc tế ACM/ICPC (Association for Computing Machinery/International Collegiate Programming Contest; nay được gọi là cuộc thi ICPC) về sau.

² <https://dblp.org/pid/233/0688.html>

Hướng tới mục tiêu “tạo bước đột phá tiếp cận chất lượng quốc tế” như được xác định theo Dự án thí điểm chương trình đào tạo cử nhân khoa học tài năng tại Trường ĐHKHTN, thầy Nguyễn Văn Hiệu và Ban Giám hiệu đã tổ chức triển khai nhiều hoạt động thiết thực ngay từ thời điểm Trường ĐHCN mới được thành lập.

Thầy Nguyễn Văn Hiệu tổ chức Hội thảo khoa học “Gặp gỡ các nhà khoa học trẻ Việt Nam lần thứ nhất” tại Nha Trang với tâm ý “Lập đàn cầu gió Đông” thu hút các nhà khoa học người Việt khắp nơi trên thế giới, đặc biệt là các nhà khoa học trẻ, tham gia vào việc tăng cường đội ngũ nhà khoa học cho Trường ĐHCN. Sau Hội thảo, nhiều nhà khoa học người Việt trên thế giới tiếp tục tiến hành nhiều hoạt động đóng góp trực tiếp cho Trường ĐHCN, đặc biệt, GS. TSKH. Huỳnh Hữu Tuệ từ Canada và GS. TSKH. Nguyễn Đình Thông từ Úc về nước trực tiếp làm Giáo sư tại Khoa ĐTVT nhiều năm.

Thầy Nguyễn Văn Hiệu ủng hộ sáng kiến của thầy Nguyễn Hữu Đức về việc bổ sung các học phần tiếng Anh cho các chương trình đào tạo (CTĐT) CLC ngay từ năm học 2004-2005 và kết quả là trình độ tiếng Anh đầu ra của hệ CLC đã không ngừng được nâng cao. Thầy Nguyễn Văn Hiệu giao cho tôi phụ trách một dự án về Nâng cao chất lượng các CTĐT CNTT hướng tới tiếp cận chất lượng quốc tế. Ngoài một số nội dung quan trọng khác, Dự án đề cập tới việc xác nhận quốc tế cho các CTĐT CNTT. Đầu tiên, Dự án đề xuất bổ sung môn học Chuẩn kỹ năng CNTT Nhật Bản cho CTĐT CNTT CLC (khuyến khích cho sinh viên CNTT hệ chuẩn và sinh viên ĐTVT CLC); kết quả là một tỷ lệ cao sinh viên Trường ĐHCN được nhận chứng chỉ Chuẩn kỹ năng CNTT Nhật Bản, và hơn thế nữa, nhiều sinh viên Trường ĐHCN đạt điểm kỷ lục trong các kỳ thi và được nhận các phần thưởng xứng đáng từ Trung tâm VITEC thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ. Thứ hai, Dự án hướng tới việc đưa CTĐT CNTT đạt chuẩn kiểm định CTĐT AUN. Báo cáo Tự đánh giá CTĐT CNTT theo chuẩn AUN của Trường ĐHCN đã được Trung tâm kiểm định chất lượng ĐHQGHN xem xét và đưa báo cáo tại một hội thảo của AUN tại Indonesia vào cuối năm 2005. Vào ngày 06/12/2009, CTĐT CNTT Trường ĐHCN là CTĐT đầu tiên của Việt Nam chính thức được kiểm định và đạt chuẩn kiểm định AUN, như một bước khởi đầu của Trường ĐHCN đạt chuẩn kiểm định AUN đối với nhiều CTĐT.

Tiếp theo, bài viết này tập trung vào hai phương diện đặc trưng bản sắc “bồi dưỡng nhân tài” của Trường ĐHCN được GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu nâng tầm và tạo bước phát triển trên cơ sở truyền thống “bồi dưỡng nhân tài” của Trường ĐHKHTN.

Thứ nhất, thẩm nhuần chủ trương của ĐHQGHN về đào tạo cử nhân tài năng và CLC, hệ thống các CTĐT CLC nhận được sự quan tâm đặc biệt ngay từ khóa tuyển sinh đại học năm 2001 (K46). Bồi dưỡng nhân tài ở các bậc đại học – cao học được tập trung vào mục tiêu là người học đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu đầu vào đào tạo Tiến sỹ tại các cơ sở KH-CN tiên tiến nhất trên thế giới. Chính sách “thực tập sinh khoa học” (chính sách “giảng viên tạo nguồn” hiện nay) đã tạo điều kiện cho các cử nhân tốt nghiệp loại

giỏi trở lên có cơ hội tham gia vào hoạt động bồi dưỡng nhân tài bậc sau đại học tại Trường ĐHCN. Hình thành các nhóm nghiên cứu của các thầy, cô đã tập hợp được các sinh viên đam mê khoa học, phần đầu trở thành nhà khoa học trẻ tiềm năng. Số lượng các bài báo khoa học có sự tham gia của sinh viên ngày càng tăng, hơn nữa, uy tín của các ấn phẩm công bố ngày càng cao. Điểm học tập cao và kết quả công bố khoa học quốc tế tốt là hai chỉ dấu có tầm quan trọng đặc biệt khi đăng ký học bổng Thạc sỹ, Tiến sỹ ở các trường đại học tiên tiến trên thế giới. Nhà trường và các thầy, cô đã tận dụng nhiều nhất các cơ hội có thể để giới thiệu sinh viên tốt nghiệp nhận học bổng Thạc sỹ, Tiến sỹ ở nước ngoài. Trong năm năm đầu của Trường ĐHCN, Viện Khoa học và Công nghệ tiên tiến Nhật Bản (JAIST), Đại học Paris 6 và Đại học Hàn Quốc là ba đối tác của Nhà trường cấp nhiều học bổng Thạc sỹ, Tiến sỹ cho sinh viên tốt nghiệp từ Trường ĐHCN. Chủ tịch JAIST từng đánh giá là Nghiên cứu sinh (NCS) từ nguồn Trường ĐHCN đến JAIST có chất lượng rất cao, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo Tiến sỹ của JAIST (hàng năm trong thời kỳ 2004-2006 đều có 01 NCS từ Trường ĐHCN tốt nghiệp xuất sắc tại JAIST) là một minh chứng về kết quả bồi dưỡng nhân tài bậc sau đại học của Trường ĐHCN. Một số anh chị em sau khi tốt nghiệp ở nước ngoài đã trở về Trường ĐHCN công tác và một số thầy, cô trở thành các cán bộ khoa học chủ chốt tại Trường ĐHCN.



Thầy Hà Quang Thụy cùng tập thể cán bộ Phòng Thí nghiệm Khoa học dữ liệu và Công nghệ Tri thức (DS&KTLab), tháng 11/2023

Trường ĐHCN vốn có thế mạnh bồi dưỡng nhân tài về lập trình máy tính bậc phổ thông. Ở bậc đại học, Nhà trường tham dự các cuộc thi lập trình sinh viên quốc tế ACM/ICPC từ năm 2006 và vinh dự được đăng cai tổ chức vòng thi khu vực ngay năm đó. Đội



Thầy Bùi Thế Duy và đội Chicken, Trường ĐHCN gồm ba sinh viên Phan Đa Phúc, Lê Huy Bình, Trần Thị Thủy Trang đạt hạng 56/88 vòng thi chung kết toàn cầu ACM-ICPC tại Chiba, Nhật Bản, tháng 03/2007

Chicken của Trường ĐHCN gồm ba sinh viên Phan Đa Phúc, Lê Huy Bình, Trần Thị Thùy Trang đã đạt hạng 4 khu vực để được tham dự và đạt hạng 56/88 tại Vòng thi chung kết toàn cầu năm 2007 tại Chiba, Nhật Bản. Tới năm 2024, Trường ĐHCN đã có 12 lần được tham dự Vòng thi chung kết toàn cầu ACM/ICPC và thuộc топ 3 dẫn đầu trong các trường đại học ở khu vực Đông Nam Á³.

Thứ hai, để có đầy đủ năng lực bồi dưỡng nhân tài bậc sau đại học, các nhà khoa học trong Khoa Công nghệ/Trường ĐHCN cũng cần được bồi dưỡng nhân tài để trở thành nhà khoa học đầu đàn để rồi trở thành các nhà khoa học đầu ngành. Xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ khoa học, thực thi lộ trình quy hoạch, cử đi trao đổi khoa học ở nước ngoài, tạo cơ hội chủ trì các đề tài khoa học, tham gia và chủ trì các hội nghị khoa học trong nước và quốc tế (điển hình như Hội nghị quốc tế KSE - IEEE International Conference on Knowledge and Systems Engineering⁴ – được Trường ĐHCN đồng sáng lập) ... là các chính sách thiết thực của Nhà trường theo định hướng bồi dưỡng nhân tài đối với đội ngũ nhà khoa học. Hiện nay, số lượng các nhà khoa học và nhóm nghiên cứu mạnh đầu ngành của Trường ĐHCN ngày càng tăng, chẳng hạn như các nhóm nghiên cứu của các thầy Nguyễn Hữu Đức, Nguyễn Đình Đức và của các thầy, cô trẻ tuổi hơn, chẳng hạn như các thầy Chủ Đức Trình, Lê Sỹ Vinh, Trần Xuân Tú v.v. Sự tăng trưởng nhanh chóng lực lượng các PGS trẻ tại Trường ĐHCN cũng là một kết quả của chủ trương này.

Tại các phiên họp của Hội đồng KH&ĐT Khoa CNTT, tôi hết sức ủng hộ việc mở CTĐT tiếng Anh bậc Tiến sỹ ngành Khoa học Máy tính vì điều đó chứng tỏ về một tâm cao mới của lực lượng nhà khoa học tài năng và nhóm nghiên cứu mạnh của Trường ĐHCN. Tôi xin bày tỏ một số suy nghĩ sau đây. Thứ nhất, nên xem xét tên ngành là “Trí tuệ nhân tạo Học máy tiên tiến” hoặc “Trí tuệ nhân tạo ứng dụng” (mã số: 9480107) vì tên gọi mới vừa hấp dẫn hơn vừa phù hợp hơn với thế mạnh khoa học của Khoa CNTT và Trường ĐHCN. Thứ hai, động lực làm Tiến sỹ của NCS gồm *tham vọng*, *tận tâm* và *cam kết*⁵ và ba chiều động lực này nên được mở rộng tới Nhà trường và Thầy hướng dẫn, hai tác nhân chính còn lại trong bộ ba tác nhân chính NCS-Trường đại học-Thầy hướng dẫn. Đối với NCS, *tham vọng* để tiến tới một sự nghiệp học thuật cao hoặc có tư duy lãnh đạo ngành hoặc doanh nghiệp, *tận tâm* đề cập tới việc giữ vững lòng nhiệt thành khi làm việc với một thách thức mới và phức tạp trong nhiều năm và *cam kết* đề cập đến sự sẵn lòng dành thời gian và nguồn lực cần thiết để làm công việc nghiên cứu

³ <https://cphof.org/contest/icpc>: National University of Singapore (18 lần được tham dự vòng chung kết toàn cầu, Huy chương bạc năm 2024), University of Engineering and Technology - VNU, Viet Nam (12 lần, Huy chương đồng năm 2021), Nanyang Technological University, Singapore (12 lần), Bina Nusantara University, Indonesia (7 lần), Universitas Indonesia (6 lần), Hanoi University of Science and Technology (4 lần), Chulalongkorn University, Thailand (4 lần), Ateneo de Manila University, Philippines (4 lần); có 11 trường đại học khác ở Việt Nam và khu vực đã được vào vòng chung kết toàn cầu từ 1-3 lần.

⁴ <https://dblp.org/db/conf/kse/index.html>

⁵ Jan Recker. *Scientific research in information systems: a beginner's guide (2nd edition)*. Springer, 2021.

mà công việc này thường không có cấu trúc, không có hồi kết và rủi ro. Xem xét đặt tham vọng “có tư duy lãnh đạo ngành hoặc doanh nghiệp” của NCS TS (bồi dưỡng nhân tài về quản lý chiến lược và doanh nghiệp) không chỉ trong CTĐT Tiến sỹ bằng tiếng Anh mà còn trong các CTĐT sau/trên đại học tại Trường ĐHCN; các chủ đề về Phân tích chiến lược, Chuyển đổi số và Kinh tế số hiện đang được giảng dạy trong các CTĐT ngành Hệ thống thông tin cần được xem xét phát triển theo hướng đó. Đối với Nhà trường và Thầy hướng dẫn, *tham vọng* không có gì khác là được ghi nhận quốc tế về đào tạo Tiến sỹ bao gồm một tham vọng đưa các ấn phẩm khoa học do Trường ĐHCN chủ trì lên tầm uy tín khoa học quốc tế cao, chẳng hạn, Tạp chí VNU Journal of Science - Computer Science and Communication Engineering cần lọt vào danh mục Scopus và Hội nghị KSE cần đạt hạng cao theo International CORE Conference Rankings (ICORE) của Úc⁶. *Tận tâm* và *cam kết* của Nhà trường và Thầy hướng dẫn cần đặt vào một bối cảnh rộng lớn hơn khi bổ sung “vai trò NCS TS” trong Trường ĐHCN để đảm nhận “một loại hình công việc đặc biệt” mà ứng viên có thể là người nước ngoài (một chỉ dấu cốt lõi về ghi nhận quốc tế trong đào tạo Tiến sỹ). Hơn nữa, họ cần được thu hút vào thị trường lao động Việt Nam sau khi tốt nghiệp. Vấn đề thù lao lao động dù phức tạp song có thể giải quyết được khi mà mức thù lao khoảng 25 triệu đồng tháng (khoảng 3500 đô la Mỹ tháng theo sức mua ngang giá⁷; lưu ý là con số này sẽ thấp hơn khi sống và làm việc tại Hà Nội) có thể thu hút được ứng viên nước ngoài; việc bố trí công việc tương ứng với mức thù lao lao động đó cũng không phải là vấn đề quá phức tạp. Tuy nhiên, về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các khía cạnh pháp lý khác chắc chắn sẽ rất phức tạp nếu không có sự tận tâm và cam kết của Nhà trường và Thầy hướng dẫn thì không thể có hy vọng giải quyết được. Tôi hy vọng các CTĐT TS bằng tiếng Anh của Trường ĐHCN sẽ sớm được triển khai.

Tôi có một niềm tin sâu sắc là đặc trưng bản sắc “bồi dưỡng nhân tài”, một thành phần cấu trúc quan trọng trong văn hóa của Trường Đại học Công nghệ, ngày càng thêm đậm nét và bền vững.

/

(*) : Chính xác tên em “Nguyễn Thanh Nam” và em Nguyễn Hữu Đức học tại “Trường PTTTH chuyên Hà Nội – Amsterdam”.

⁶ <https://www.core.edu.au/icore-portal>

⁷ Theo Ngân hàng Thế giới, vào năm 2023, Việt Nam có GDP là 429716.97 triệu đô la Mỹ còn GDP PPP là 1502096.77 triệu đô la Mỹ (gấp khoảng 3,5 lần so với GDP).